

Số: /BC-UBND

Long Môn, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND
ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 536/UBND-KTTH ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh. Ban Chỉ đạo CTPTLNBV xã Long Môn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đặc điểm, tình hình

1. Khái quát đặc điểm tự nhiên

Long Môn là một xã thuộc huyện miền núi. Diện tích tự nhiên 6.9437,51 ha, có 432 hộ với 1.530 khẩu, trong đó dân tộc thiểu số 428 hộ, chiếm 99,07%. Đời sống kinh tế của người dân chủ yếu nhờ vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp là chính.

2. Hiện trạng rừng và đất quy hoạch phát triển rừng

* Diện tích đất có rừng:	6.047,12 ha;
+ Rừng tự nhiên:	3.646,99 ha;
+ Rừng trồng:	2.400,13 ha;
* Độ che phủ rừng:	73,67%.

3. Công tác bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn quản lý

3.1. Công tác tham mưu

Tham mưu ban hành công văn PCCCR năm 2025, Kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR năm 2025; thành lập Ban chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2025, hằng năm thường xuyên tổ chức rà soát kiện toàn; Ban hành quy chế phối hợp giữa Kiểm Lâm, Công an, Ban chỉ huy quân sự xã, thành lập Tổ, Đội PCCCR.

3.2. Công tác tuyên truyền

Xác định công tác tuyên truyền là giải pháp nâng cao nhận thức, ý nghĩa, tầm quan trọng, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước bảo vệ rừng, PCCCR. Qua đó đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ và PCCCR. Ngoài ra, UBND xã đã chỉ đạo các tổ chức chính trị-xã hội... phối hợp với kiểm lâm làm việc tại địa bàn tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù

hợp với từng đối tượng như: tổ chức hợp dân, vận động các hộ ký cam kết không vi phạm pháp luật về lâm nghiệp

3.3. Công tác tuần tra, truy quét bảo vệ rừng

Hàng năm, UBND xã đã chỉ đạo triển khai quyết liệt các kế hoạch bảo vệ rừng, kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm. Thường xuyên tổ chức truy quét, tuần tra, kiểm tra rừng tận gốc; do đó, đã ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại tài nguyên rừng, các vụ việc vi phạm đều được phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Các vùng rừng tại khu vực giáp ranh được các cơ quan, ngành giáp ranh phối hợp, triển khai đồng bộ nên không xảy ra tình trạng lấn, chiếm, phá rừng tại khu vực giáp ranh.

3.4. Thực hiện Chương trình phối hợp liên ngành về bảo vệ rừng

Duy trì thực hiện các chương trình phối hợp liên ngành về công tác BVR, PCCCR đã xây dựng và ký kết giữa Kiểm lâm địa bàn xã với UBMTTQ, Công an, Quân sự, Hội nông dân, Đoàn thanh niên, qui định rõ trách nhiệm của từng bộ phận và các biện pháp phối hợp, tổ chức thực hiện nhiệm vụ BVR, PCCCR trên địa bàn, theo dõi thực hiện qui chế phối hợp BVR giữa UBND xã Long Môn với Trạm QLVR huyện Minh Long.

II. Kết quả tổ chức thực hiện Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh

1. Kết quả thực hiện Điều 4. Mức hỗ trợ cho UBND cấp xã tổ chức bảo vệ rừng tại cơ sở

Xã	Các khoản chi hỗ trợ quy định tại Điều 3					
	100.000 đồng/ha/nă m	Hỗ trợ xây dựng phương án		Diễn tập chữa cháy cấp xã	Hoạt động của Ban chỉ huy	
		15.000.000 Đồng/PA	10.000.000 đồng/PA		1.000.000 đồng/ban/ tháng	500.000 đồng/ban/ tháng
Năm 2021	23.000.000		10.000.000 Đồng/PA	Không	1.000.000 đồng/ban/ tháng	
Năm 2022	Không			Không	1.000.000 đồng/ban/ tháng	
Năm 2023	Không			Không	1.000.000 đồng/ban/ tháng	
Năm 2024	2.300.000			Không	1.000.000 đồng/ban/ tháng	

2. Kết quả tổ chức thực hiện Điều 5

Thực hiện đúng đủ theo Quyết định 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi

III. Đánh giá hiệu quả sau khi thực hiện

1. Những mặt đạt được

Trên cơ sở nguồn kinh phí theo Quyết định 02/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh hỗ trợ thêm một phần kinh phí cho hộ nhận khoán; tạo thêm động lực để công tác quản lý và phát triển rừng được tốt hơn.

2. Hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế:

Công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và nhà nước về bảo vệ rừng, PCCCR tuy được chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện, nhưng hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, chưa sinh động nên chưa thu hút được đông đảo người dân tham gia dẫn đến nhận thức, ý thức trách nhiệm người dân còn hạn chế, đặc biệt là người đồng bào dân tộc thiểu số

b) Nguyên nhân:

- Cuộc sống kinh tế người dân sống chủ yếu là nông nghiệp (Trồng keo, mì), trong khi tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nắng hạn kéo dài, cùng với hoạt động đốt nương làm rẫy, đốt ong, xử lý thực bì rừng trước và sau khi khai thác của người dân là nguy cơ tiềm ẩn gây cháy rừng.

- Các vùng trọng điểm xảy ra phá rừng thường ở những vùng giáp ranh có địa hình hiểm trở, xa dân cư, xa trụ sở chính quyền địa phương nên công tác theo dõi nắm tình hình và tổ chức ngăn chặn gặp nhiều khó khăn

- Kinh phí đầu tư cho công tác PCCCR còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong khi phương tiện, trang thiết bị PCCCR còn thiếu thốn.

- Phần lớn diện tích đất nông nghiệp của người dân hiện xen kẽ trong lâm phần dẫn tới các hành vi lấn chiếm rừng và đất rừng trái phép để coi nói, mở rộng diện tích nương rẫy mỗi năm rất khó phát hiện; việc phát, đốt nương rẫy dễ cạnh tác nông nghiệp dễ có nguy cơ cháy lan vào rừng.

- Địa bàn có địa hình phức tạp, có độ dốc lớn nên rất khó khăn cho công tác tuần tra, kiểm tra, nhất là việc cứu chữa và huy động lực lượng khi có cháy rừng xảy ra. Chỉ chữa cháy bằng thủ công, phương tiện cơ giới không tiếp cận được.

3. Kiến nghị

Đề nghị cấp thẩm quyền: Bố trí đủ kinh phí đầu tư cho công tác bảo vệ rừng, PCCCR để xây dựng các công trình, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện phục vụ công tác PCCCR.

- Bố trí kinh phí trong công tác tuần tra, kiểm tra và truy quét bảo vệ rừng tận gốc đặc biệt các khu vực rừng giáp ranh.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh. Kính báo cáo các cấp theo dõi và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- CCKL Q.Ngãi;
- TT. ĐU, HĐND xã (B/c);
- UBND xã, BCĐ xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Kiểm lâm địa bàn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Vinh